

CHÍNH SÁCH BẢO VỆ DỮ LIỆU CÁ NHÂN

(Dành cho Khách hàng)

Chính sách bảo vệ Dữ liệu cá nhân này (“**Chính sách bảo vệ DLCN**”) do Công ty Cổ phần VACOM (“**VACOM**”) ban hành để giải thích cách VACOM thu thập, sử dụng, chia sẻ hoặc xử lý Dữ liệu cá nhân của các Khách hàng thông qua các sản phẩm, dịch vụ mà VACOM cung cấp.

Chính sách bảo vệ DLCN này mô tả mục đích và phương tiện mà VACOM xử lý Dữ liệu cá nhân với tư cách là Bên Kiểm soát Dữ liệu cá nhân, Bên xử lý Dữ liệu cá nhân, Bên Kiểm soát và xử lý Dữ liệu cá nhân và/hoặc Bên Thứ ba có liên quan đến xử lý Dữ liệu cá nhân, tùy từng ngữ cảnh, tùy từng trường hợp khi VACOM xử lý Dữ liệu cá nhân. VACOM có thể chia sẻ dữ liệu cá nhân của Khách hàng với công ty mẹ, công ty con, công ty liên kết, chi nhánh, văn phòng đại diện của VACOM, các bên thứ ba khác và tiến hành các hoạt động xử lý dữ liệu với tư cách là bên kiểm soát Dữ liệu cá nhân hoặc đồng Kiểm soát Dữ liệu cá nhân hoặc Bên xử lý Dữ liệu cá nhân cho các mục đích được nêu tại Chính sách bảo vệ DLCN này.

1. ĐỊNH NGHĨA

1.1. Chủ thể dữ liệu: là cá nhân được Dữ liệu cá nhân phản ánh. Trong phạm vi Chính sách này, Chủ thể dữ liệu có thể là Khách hàng của VACOM hoặc các Chủ thể dữ liệu do Khách hàng thu thập, nhập lên, truyền tải, cung cấp cho VACOM trong quá trình sử dụng sản phẩm, dịch vụ của VACOM.

Vì mục đích diễn giải và trừ khi ngữ cảnh hoặc quy định cụ thể có yêu cầu khác, thuật ngữ “Chủ thể dữ liệu” được hiểu bao hàm và đồng nhất với thuật ngữ “Khách hàng”, và ngược lại.

Trường hợp có sự khác biệt về phạm vi hoặc đối tượng áp dụng, nghĩa của các thuật ngữ sẽ được xác định theo quy định tại điều khoản tương ứng của Chính sách này.

1.2. Khách hàng: là bên tiếp cận, tìm hiểu, đăng ký, sử dụng hoặc có liên quan trong quá trình hoạt động, cung cấp các sản phẩm, dịch vụ của VACOM. Tại chính sách bảo vệ DLCN này, Khách hàng có thể là Chủ thể dữ liệu hoặc là bên cung cấp, chia sẻ Dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu cho VACOM.

1.3. Dữ liệu cá nhân: là thông tin dưới dạng ký hiệu, chữ viết, chữ số, hình ảnh, âm thanh hoặc dạng tương tự trên môi trường điện tử gắn liền với một con người cụ thể hoặc giúp xác định một con người cụ thể. Dữ liệu cá nhân bao gồm Dữ liệu cá nhân cơ bản và Dữ liệu cá nhân nhạy cảm

1.4. “Dữ liệu cá nhân cơ bản”: là một trong các loại dữ liệu sau

- Họ, chữ đệm và tên khai sinh, tên gọi khác (nếu có);
- Ngày, tháng, năm sinh; ngày, tháng, năm chết hoặc mất tích;
- Giới tính;
- Nơi sinh, nơi đăng ký khai sinh, nơi thường trú, nơi tạm trú, nơi ở hiện tại, quê quán, địa chỉ liên hệ;
- Quốc tịch;
- Hình ảnh của cá nhân;
- Số điện thoại, số chứng minh nhân dân, số định danh cá nhân, số hộ chiếu, số giấy phép lái xe, số biển số xe, số mã số thuế cá nhân, số bảo hiểm xã hội, số thẻ bảo hiểm y tế;
- Tình trạng hôn nhân;
- Thông tin về mối quan hệ gia đình (cha mẹ, con cái);

- Thông tin về tài khoản số của cá nhân; dữ liệu cá nhân phản ánh hoạt động, lịch sử hoạt động trên không gian mạng;
- Các thông tin khác gắn liền với một con người cụ thể hoặc giúp xác định một con người cụ thể được hiểu theo quy định pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân có hiệu lực từng thời điểm.

1.5. “Dữ liệu cá nhân nhạy cảm”: là dữ liệu cá nhân gắn liền với quyền riêng tư của cá nhân mà khi bị xâm phạm sẽ gây ảnh hưởng trực tiếp tới quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân gồm:

- Quan điểm chính trị, quan điểm tôn giáo;
- Tình trạng sức khỏe và đời tư được ghi trong hồ sơ bệnh án, không bao gồm thông tin về nhóm máu;
- Thông tin liên quan đến nguồn gốc chủng tộc, nguồn gốc dân tộc;
- Thông tin về đặc điểm di truyền được thừa hưởng hoặc có được của cá nhân;
- Thông tin về thuộc tính vật lý, đặc điểm sinh học riêng của cá nhân;
- Thông tin về đời sống tình dục, xu hướng tình dục của cá nhân;
- Dữ liệu về tội phạm, hành vi phạm tội được thu thập, lưu trữ bởi các cơ quan thực thi pháp luật;
- Thông tin khách hàng của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán, các tổ chức được phép khác, gồm: thông tin định danh khách hàng theo quy định của pháp luật, thông tin về tài khoản, thông tin về tiền gửi, thông tin về tài sản gửi, thông tin về giao dịch, thông tin về tổ chức, cá nhân là bên bảo đảm tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán;
- Dữ liệu về vị trí của cá nhân được xác định qua dịch vụ định vị;
- Dữ liệu cá nhân khác được pháp luật quy định là đặc thù và cần có biện pháp bảo mật cần thiết

- 1.6. **Xử lý Dữ liệu cá nhân:** là một hoặc nhiều hoạt động tác động tới Dữ liệu cá nhân, như: thu thập, ghi, phân tích, xác nhận, lưu trữ, chỉnh sửa, công khai, kết hợp, truy cập, truy xuất, thu hồi, mã hóa, giải mã, sao chép, chia sẻ, truyền đưa, cung cấp, chuyển giao, xóa, hủy Dữ liệu cá nhân hoặc các hành động khác có liên quan.
- 1.7. **Bên Kiểm soát Dữ liệu cá nhân:** là tổ chức, cá nhân quyết định mục đích và phương tiện xử lý Dữ liệu cá nhân.
- 1.8. **Bên Xử lý Dữ liệu cá nhân:** là tổ chức, cá nhân thực hiện việc xử lý dữ liệu thay mặt cho Bên Kiểm soát dữ liệu, thông qua một hợp đồng hoặc thỏa thuận với Bên Kiểm soát dữ liệu.
- 1.9. **Bên Kiểm soát và xử lý Dữ liệu cá nhân:** là tổ chức, cá nhân đồng thời quyết định mục đích, phương tiện và trực tiếp xử lý Dữ liệu cá nhân.

2. TUYÊN BỐ CỦA KHÁCH HÀNG

- 2.1. Khách hàng xác nhận đã đọc, tìm hiểu và nắm được đầy đủ các quyền, nghĩa vụ của mình với tư cách là Chủ thể dữ liệu, loại Dữ liệu cá nhân được xử lý, mục đích xử lý và các tổ chức, cá nhân được Xử lý Dữ liệu cá nhân. Chính sách bảo vệ DLCN này có giá trị tương đương với một thông báo của VACOM cho Khách hàng trước khi VACOM tiến hành Xử lý Dữ liệu cá nhân.
- 2.2. Khách hàng hiểu rõ rằng việc cung cấp Dữ liệu cá nhân đồng nghĩa với việc Khách hàng đã thể hiện sự đồng ý rõ ràng, tự nguyện và có căn cứ pháp lý cho VACOM thu thập, sử dụng và xử lý Dữ liệu cá nhân của mình theo các điều khoản và mục đích hợp pháp theo quy định tại Điều 4 Chính sách này.
- 2.3. Bằng việc cung cấp Dữ liệu cá nhân của một bên thứ ba là Chủ thể dữ liệu (bao gồm nhưng không giới hạn người đại diện pháp luật, nhân sự, người phụ thuộc,

người có liên quan theo quy định pháp luật, bạn bè, người tham chiếu, bên thụ hưởng, người được ủy quyền, đối tác của Khách hàng) cho VACOM, Khách hàng cam đoan đã có được sự đồng ý của Chủ thể dữ liệu cho việc Xử lý Dữ liệu cá nhân theo Chính sách bảo vệ DLCN này, đồng thời xác nhận đã thông báo và được sự đồng ý của Chủ thể dữ liệu về việc tuân thủ Chính sách bảo vệ DLCN này.

- 2.4.** Khách hàng hiểu và đồng ý rằng VACOM có thể chủ động xử lý Dữ liệu cá nhân của các Chủ thể dữ liệu do Khách hàng nhập, đăng tải, liên kết, chia sẻ trên các tính năng, công cụ sẵn có khi sử dụng phần mềm của VACOM với vai trò là Bên kiểm soát Dữ liệu cá nhân để cung cấp sản phẩm, dịch vụ cho từng Chủ thể dữ liệu riêng lẻ phù hợp với quy định pháp luật.

3. LOẠI DỮ LIỆU CÁ NHÂN XỬ LÝ

Dữ liệu cá nhân được xử lý gồm các dữ liệu Khách hàng cung cấp cho VACOM, cụ thể như sau:

- 3.1.** Các Dữ liệu cá nhân cơ bản quy định tại Điều 1.4 của Chính sách này;
- 3.2.** Các Dữ liệu cá nhân nhạy cảm quy định Điều 1.5 của Chính sách này.

4. MỤC ĐÍCH XỬ LÝ DỮ LIỆU CÁ NHÂN

Khách hàng đồng ý rằng Dữ liệu cá nhân theo Điều 3 trên đây có thể được xử lý cho các mục đích sau: Triển khai, cung ứng sản phẩm, dịch vụ cho Khách hàng:

- a)** Liên hệ xác nhận, tư vấn, giải đáp thắc mắc, kết nối sử dụng sản phẩm, dịch vụ của VACOM.
- b)** Thực hiện các thủ tục cần thiết cho việc giao kết hợp đồng, quản lý việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo hợp đồng và xác lập bất cứ giao dịch nào phát sinh từ/hoặc có liên quan tới hợp đồng giữa VACOM với Khách hàng.
- c)** Tạo lập, định danh và quản lý tài khoản người dùng.

- d) Cấp và quản lý quyền truy cập, sử dụng các tính năng của phần mềm.
- e) Phát hành, xử lý, lưu trữ và truyền nhận hóa đơn điện tử, chứng từ điện tử, các chứng từ, tài liệu khác theo tính năng của phần mềm.
- f) Kết nối, tích hợp và đồng bộ hóa dữ liệu giữa các phần mềm khác nhau của VACOM hoặc tới các hệ thống khác của bên thứ ba một cách hợp pháp theo quy định tại Chính sách này nhằm gia tăng tiện ích các sản phẩm, dịch vụ cung cấp cho Khách hàng.
- g) Quản lý việc đăng ký, gia hạn, nâng cấp các gói thuê bao phần mềm.
- h) Cải thiện, nâng cấp chất lượng sản phẩm, dịch vụ mà VACOM cung cấp cho Khách hàng.

4.1. Hỗ trợ, chăm sóc và quản lý trải nghiệm Khách hàng

- a) Cung cấp các dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, hướng dẫn sử dụng và giải đáp các thắc mắc trong quá trình Khách hàng sử dụng sản phẩm, dịch vụ.
- b) Thu thập ý kiến đóng góp, thực hiện khảo sát để đo lường sự hài lòng và cải tiến trải nghiệm người dùng.
- c) Gửi các thông báo quan trọng liên quan đến quản trị tài khoản, lịch bảo trì hệ thống, các bản cập nhật và cảnh báo bảo mật.

4.2. An ninh, tuân thủ và quản trị rủi ro

- a) Thực hiện các hoạt động tuân thủ quy định pháp luật và/hoặc các yêu cầu hợp pháp từ các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- b) Điều tra, giải quyết các tranh chấp, khiếu nại, tố cáo của Khách hàng hoặc liên quan tới Khách hàng phù hợp với quy định pháp luật.

- c) Thực hiện các biện pháp nhằm đảm bảo an toàn, bảo mật, bảo vệ Dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu trước các trường hợp gây hại, nguy cơ gây hại; phục vụ công tác lưu trữ, quản lý, bảo vệ, an toàn thông tin;

4.3. Truyền thông, tiếp thị và phát triển kinh doanh

Cập nhật, gửi các tin quảng cáo, thông tin về các sự kiện liên quan đến sản phẩm, dịch vụ của VACOM và các dịch vụ khác do đối tác của VACOM cung cấp.

5. CÁCH THỨC XỬ LÝ DỮ LIỆU

5.1. Cách thức thu thập

VACOM thu thập Dữ liệu cá nhân của Khách hàng dữ liệu qua nhiều kênh khác nhau, bao gồm:

- a) Thông qua liên hệ trực tiếp (bằng lời nói hoặc/và bằng văn bản) giữa Khách hàng với VACOM tại các sự kiện, buổi họp báo, chương trình xúc tiến thương mại, quảng bá, thăm quan văn phòng trụ sở.
- b) Thông qua các văn bản khảo sát, truyền thông mạng xã hội;
- c) Từ các bên thứ ba khác có quan hệ hoặc liên quan đến Khách hàng thông qua các thỏa thuận hợp tác, hợp đồng ký kết với các bên này và dựa trên các căn cứ, cam kết về việc các bên này đã được Khách hàng chấp thuận về việc cung cấp dữ liệu cá nhân;
- d) Thông qua các tập tin được tạo ra bởi trang web của VACOM mà Khách hàng truy cập (cookie);
- e) Thông qua các hợp đồng/thỏa thuận ký giữa VACOM và Khách hàng;
- f) Thông qua các đoạn phim lưu trữ từ máy quay giám sát (CCTV), thiết bị ghi âm, ghi hình tại các trụ sở, văn phòng, trung tâm dữ liệu của VACOM và nhà

cung cấp dịch vụ dữ liệu.

5.2. Cách thức lưu trữ

Dữ liệu cá nhân của Khách hàng tại VACOM được lưu trữ tại hệ thống cơ sở dữ liệu bảo mật, có biện pháp kỹ thuật phù hợp để ngăn chặn truy cập trái phép, mất mát, thay đổi hoặc rò rỉ dữ liệu hoặc tại bất cứ đâu mà VACOM có cơ sở và tạo bản sao lưu trữ tại trung tâm dữ liệu ở một khu vực khác và/hoặc trong quá trình Khách hàng truy cập website, ứng dụng, dịch vụ nội bộ của VACOM, qua cookie, clickstream hoặc các công cụ lưu trữ dữ liệu duyệt website tương tự.

5.3. Cách thức mã hóa

VACOM thực hiện mã hóa Dữ liệu cá nhân thu thập được theo các tiêu chuẩn mã hóa phù hợp trong quá trình lưu trữ hoặc chuyển giao dữ liệu, để đảm bảo tính bảo mật, xác thực, toàn vẹn và ngăn chặn việc truy cập, thay đổi trái phép đối với Dữ liệu cá nhân kể từ khi thu thập cho đến khi kết thúc quá trình xử lý.

5.4. Cách thức xóa, hủy dữ liệu

VACOM thực hiện xóa, hủy Dữ liệu cá nhân của Khách hàng trong các trường hợp sau:

- a) Khách hàng có yêu cầu xóa, hủy Dữ liệu cá nhân.
- b) Khách hàng rút lại sự đồng ý xử lý Dữ liệu cá nhân.
- c) Mục đích xử lý Dữ liệu cá nhân đã hoàn thành hoặc không còn phù hợp, hoặc theo các trường hợp khác được pháp luật quy định.

Trường hợp pháp luật yêu cầu VACOM phải lưu giữ dữ liệu, hoặc vì lý do hợp pháp khác nhằm bảo vệ lợi ích hợp pháp của VACOM, Khách hàng đồng ý và thừa nhận rằng VACOM được quyền tiếp tục lưu giữ và xử lý dữ liệu trong phạm vi đó mà không phải thực hiện xóa, hủy.

5.5. Cách thức phân tích

Trong một số trường hợp, Dữ liệu cá nhân có thể được ẩn danh hóa, tổng hợp hóa hoặc khử nhận dạng trước khi được phân tích, nghiên cứu nhằm đảm bảo quyền riêng tư của Chủ thể dữ liệu cho mục đích Xử lý Dữ liệu cá nhân đã được Khách hàng chấp thuận tại Chính sách này.

6. HẬU QUẢ, THIẾT HẠI KHÔNG MONG MUỐN CÓ KHẢ NĂNG XẢY RA

6.1. VACOM cam kết áp dụng các biện pháp kỹ thuật, vật lý và quản lý phù hợp để bảo vệ và đảm bảo tính bảo mật Dữ liệu cá nhân của Khách hàng.

6.2. Tuy nhiên, do các yếu tố đặc thù của công nghệ lập trình phần mềm và rủi ro trên không gian mạng, Khách hàng cần biết rõ rằng bất kỳ thời điểm nào Khách hàng tiết lộ và công khai Dữ liệu cá nhân của mình, rủi ro về lộ lọt Dữ liệu cá nhân có thể xảy ra nằm ngoài tầm kiểm soát của Khách hàng và VACOM. Do vậy, VACOM không thể cam kết bảo vệ một cách tuyệt đối Dữ liệu cá nhân của Khách hàng và không chịu trách nhiệm trong các trường hợp sau:

- (i) Lỗi phần cứng, phần mềm trong quá trình xử lý dữ liệu làm mất dữ liệu Khách hàng;
- (ii) Lỗi hỏng bảo mật nằm ngoài khả năng kiểm soát của VACOM, hệ thống bị hacker tấn công gây lộ, lọt dữ liệu.

6.3. Trong trường hợp máy chủ lưu trữ dữ liệu bị tấn công dẫn đến bị mất, lộ, lọt Dữ liệu cá nhân của Khách hàng, VACOM sẽ có trách nhiệm thông báo vụ việc cho cơ quan chức năng điều tra xử lý kịp thời và thông báo cho Khách hàng được biết theo quy định pháp luật.

7. THỜI GIAN BẮT ĐẦU, THỜI GIAN KẾT THÚC XỬ LÝ DỮ LIỆU CÁ NHÂN

7.1. Thời điểm bắt đầu

Dữ liệu cá nhân được xử lý kể từ thời điểm VACOM nhận được Dữ liệu cá nhân của Khách hàng và VACOM đã có cơ sở pháp lý phù hợp để xử lý dữ liệu theo quy định pháp luật.

7.2. Thời điểm kết thúc

Dữ liệu cá nhân sẽ được VACOM dừng xử lý khi (tùy theo sự kiện nào đến sau):

- (i) Theo yêu cầu của bằng văn bản của Chủ thể dữ liệu phù hợp với Chính sách bảo vệ DLCN này;
- (ii) Kết thúc mục đích xử lý Dữ liệu cá nhân theo Chính sách bảo vệ DLCN này;
- (iii) Theo quy định của pháp luật

7.3. VACOM có thể sẽ lưu trữ Dữ liệu cá nhân của Khách hàng ngay cả trong quá trình cung cấp sản phẩm, dịch vụ hoặc khi đã chấm dứt hợp đồng /thỏa thuận với Khách hàng để thực hiện các nghĩa vụ pháp lý của VACOM theo quy định pháp luật và /hoặc theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

8. TỔ CHỨC, CÁ NHÂN THAM GIA QUÁ TRÌNH XỬ LÝ DỮ LIỆU CÁ NHÂN

8.1. Tùy từng trường hợp, Khách hàng hiểu rằng VACOM có thể là Bên Kiểm soát Dữ liệu cá nhân/ Bên Kiểm soát và xử lý Dữ liệu cá nhân hoặc Bên xử lý Dữ liệu cá nhân.

8.2. Trong phạm vi pháp luật cho phép, Khách hàng hiểu rõ rằng VACOM có thể chia sẻ Dữ liệu cá nhân nhằm các mục đích hợp pháp được đề cập tại Điều 3 với các tổ chức, cá nhân dưới đây:

- (i) Các công ty con, doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết của VACOM;
- (ii) Tổ chức, cá nhân cung cấp, sử dụng sản phẩm, dịch vụ và/hoặc hợp tác với VACOM, bao gồm nhưng không giới hạn: các đơn vị tư vấn, kiểm toán, luật sư, công chứng viên và các đối tác hợp tác kinh doanh, cung cấp sản phẩm, dịch vụ tiện ích nói chung; cung cấp giải pháp công nghệ thông tin, phần mềm, ứng dụng; dịch vụ thanh toán; các dịch vụ vận hành, quản trị nhân sự;
- (iii) Bất kỳ cá nhân, tổ chức nào là bên đại diện, bên được ủy quyền của Chủ thể dữ liệu/Khách hàng, hành động thay mặt Chủ thể dữ liệu/Khách hàng;
- (iv) Cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định pháp luật.

Việc chia sẻ dữ liệu sẽ được thực hiện theo đúng trình tự, cách thức và quy định pháp luật hiện hành. Các bên tiếp nhận Dữ liệu cá nhân có nghĩa vụ bảo mật Dữ liệu cá nhân của Khách hàng phù hợp với Chính sách này; các quy định, quy trình, tiêu chuẩn về Bảo vệ Dữ liệu cá nhân của VACOM và quy định pháp luật hiện hành.

9. QUYỀN CỦA CHỦ THỂ DỮ LIỆU

Chủ thể dữ liệu có các quyền hợp pháp theo quy định pháp luật, bao gồm:

9.1. Quyền được biết:

Chủ thể dữ liệu có quyền được biết về hoạt động xử lý Dữ liệu cá nhân của mình với các nội dung như sau: Loại dữ liệu cá nhân được xử lý, mục đích xử lý, các bên tham gia vào hoạt động xử lý (bao gồm cả cá nhân và tổ chức), các quyền, nghĩa vụ của Chủ thể dữ liệu.

9.2. Quyền đồng ý, rút lại sự đồng ý, hạn chế và phản đối xử lý dữ liệu cá nhân

Chủ thể dữ liệu có quyền đồng ý hoặc không đồng ý cho phép xử lý Dữ liệu cá nhân; có thể đồng ý một phần hoặc với điều kiện kèm theo. Trong nhiều trường hợp, VACOM chỉ có thể bắt đầu xử lý Dữ liệu cá nhân khi Chủ thể dữ liệu đồng ý toàn bộ mà không có điều kiện kèm theo.

Chủ thể dữ liệu cũng có thể rút lại sự đồng ý cho phép xử lý Dữ liệu cá nhân, yêu cầu hạn chế, phản đối việc xử lý Dữ liệu cá nhân mà VACOM đang lưu giữ hoặc kiểm soát. Việc rút lại sự đồng ý không ảnh hưởng tới tính hợp pháp của việc xử lý dữ liệu đã được đồng ý trước khi rút lại sự đồng ý.

Trường hợp việc rút lại sự đồng ý, yêu cầu hạn chế, phản đối việc xử lý Dữ liệu cá nhân không thực hiện được do yếu tố kỹ thuật hoặc khả năng đáp ứng của cơ sở hạ tầng, VACOM được miễn trừ mọi nghĩa vụ và trách nhiệm liên quan đến yêu cầu rút lại sự đồng ý này của Chủ thể dữ liệu.

9.3. Quyền truy cập và yêu cầu chỉnh sửa Dữ liệu cá nhân

Chủ thể dữ liệu được truy cập để xem, chỉnh sửa hoặc yêu cầu VACOM chỉnh sửa Dữ liệu cá nhân của mình, trừ trường hợp luật có quy định khác. VACOM sẽ nỗ lực tiến hành ngay các biện pháp cần thiết để xử lý các yêu cầu chỉnh sửa dữ liệu phù hợp với quy định của pháp luật áp dụng.

Trường hợp việc xem, chỉnh sửa, xóa Dữ liệu cá nhân không thực hiện được do yếu tố kỹ thuật hoặc khả năng đáp ứng của cơ sở hạ tầng, VACOM được miễn trừ mọi nghĩa vụ và trách nhiệm liên quan đến yêu cầu xem, chỉnh sửa, xóa Dữ liệu cá nhân này của Chủ thể dữ liệu.

9.4. Quyền yêu cầu cung cấp dữ liệu

Chủ thể dữ liệu có quyền yêu cầu bằng văn bản về việc cung cấp dữ liệu cá nhân mà VACOM thu thập, xử lý. Yêu cầu này được coi là hợp lệ và được chấp nhận xử lý khi có đầy đủ các thông tin cần thiết và sử dụng đúng biểu mẫu theo quy

định của VACOM tại từng thời điểm, hoặc theo quy định của pháp luật áp dụng.

Chủ thể dữ liệu cũng có quyền yêu cầu VACOM cung cấp Dữ liệu cá nhân của mình cho các tổ chức, cá nhân khác với điều kiện Chủ thể dữ liệu phải cung cấp được văn bản đồng ý bên nhận dữ liệu.

9.5. Quyền yêu cầu xóa dữ liệu

VACOM sẽ hủy hoặc xóa Dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu khi nhận được yêu cầu hợp lệ của Chủ thể dữ liệu trong các trường hợp (i) Chủ thể dữ liệu nhận thấy Dữ liệu cá nhân không còn phục vụ mục đích đã đồng ý và Chủ thể dữ liệu chấp nhận các thiệt hại có thể xảy ra khi yêu cầu xóa dữ liệu; (ii) Chủ thể dữ liệu rút lại sự đồng ý; (iii) Chủ thể dữ liệu phản đối hoạt động xử lý Dữ liệu cá nhân và VACOM không có lý do chính đáng để tiếp tục xử lý; (iv) Dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu được xử lý không đúng với mục đích đã đồng ý hoặc việc xử lý Dữ liệu cá nhân là vi phạm quy định của pháp luật áp dụng; (v) dữ liệu cá nhân phải xóa theo quy định của pháp luật áp dụng.

9.6. Thực hiện quyền của Chủ thể dữ liệu

Đối với những Dữ liệu cá nhân do VACOM thu thập và xử lý với vai trò là Bên Kiểm soát Dữ liệu cá nhân, Chủ thể dữ liệu có thể yêu cầu VACOM thực hiện các quyền hợp pháp của mình thông qua các tính năng, tùy chọn sẵn có được cung cấp trên phần mềm hoặc gửi yêu cầu trực tiếp bằng văn bản tới VACOM hoặc liên hệ VACOM qua email:

Khách hàng của VACOM, với vai trò là Bên Kiểm soát Dữ liệu cá nhân đối với các Chủ thể dữ liệu do Khách hàng nhập lên, đăng tải, thu thập, đồng bộ, kết nối lên trên các tính năng, công cụ sẵn có của phần mềm VACOM, có nghĩa vụ đảm bảo việc thực thi các quyền của Chủ thể dữ liệu và chịu trách nhiệm theo quy định pháp luật về việc đảm bảo thực thi quyền nêu trên. Theo đó, để thực thi các quyền

của mình theo đúng quy định pháp luật, Chủ thể dữ liệu vui lòng liên hệ với Khách hàng của VACOM tương ứng để được hỗ trợ xử lý. Mọi yêu cầu, phản hồi của Chủ thể dữ liệu trong trường hợp này, nếu được gửi trực tiếp tới VACOM, sẽ được VACOM chuyển lại cho Khách hàng của VACOM đang quản lý hệ thống phần mềm liên quan đến Dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu tương ứng.

Ngay khi nhận được yêu cầu hợp pháp từ phía Chủ thể dữ liệu cá nhân, VACOM sẽ thực hiện yêu cầu của Chủ thể dữ liệu trong khả năng và thời hạn hợp lý theo quy định pháp luật kể từ ngày nhận được yêu cầu và thông báo cho Chủ thể dữ liệu về kết quả thực hiện sau khi xử lý yêu cầu.

10. NGHĨA VỤ CỦA CHỦ THỂ DỮ LIỆU

10.1. Tuân thủ các quy định pháp luật, quy định của VACOM liên quan đến Xử lý Dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu.

10.2. Cung cấp, cập nhật đầy đủ, trung thực, chính xác Dữ liệu cá nhân, các thông tin khác khi sử dụng phần mềm VACOM. VACOM tiến hành bảo mật Dữ liệu cá nhân căn cứ trên thông tin Khách hàng đã cung cấp. Do đó, nếu có bất kỳ thông tin sai lệch nào, VACOM sẽ không chịu trách nhiệm trong trường hợp thông tin đó làm ảnh hưởng hoặc hạn chế quyền lợi của hoặc gây ra thiệt hại cho Chủ thể dữ liệu. Trường hợp không thông báo, nếu có phát sinh rủi ro, tổn thất thì khách hàng chịu trách nhiệm về những sai sót do không cung cấp, cập nhật đúng, đầy đủ, chính xác, kịp thời sự thay đổi thông tin, bao gồm cả thiệt hại về tài chính, chi phí phát sinh do thông tin cung cấp sai hoặc không thống nhất.

10.3. Phối hợp với VACOM, cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc bên thứ ba trong trường hợp phát sinh các vấn đề ảnh hưởng đến tính bảo mật dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu.

10.4. Tự bảo vệ dữ liệu cá nhân của mình; yêu cầu các tổ chức, cá nhân khác có liên

quan bảo vệ dữ liệu cá nhân của mình; chủ động áp dụng các biện pháp nhằm bảo vệ dữ liệu cá nhân của mình trong quá trình làm việc, thực hiện nhiệm vụ; thông báo kịp thời cho VACOM khi phát hiện thấy có sai sót, nhầm lẫn về dữ liệu cá nhân hoặc nghi ngờ dữ liệu cá nhân đang bị xâm phạm.

10.5. Tôn trọng, bảo vệ dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu khác.

10.6. Tự chịu trách nhiệm đối với những thông tin, dữ liệu mà Khách hàng tạo lập, cung cấp trên không gian mạng; tự chịu trách nhiệm trong trường hợp Dữ liệu cá nhân bị rò rỉ, xâm phạm do lỗi của mình.

10.7. Thường xuyên cập nhật các quy định, chính sách liên quan đến việc bảo vệ và Xử lý Dữ liệu cá nhân của VACOM trong từng thời kỳ.

10.8. Thực hiện quy định pháp luật về bảo vệ Dữ liệu cá nhân và tham gia phòng, chống các hành vi vi phạm quy định về bảo vệ Dữ liệu cá nhân.

10.9. Các trách nhiệm khác theo quy định pháp luật.

11. SỬ DỤNG COOKIES

11.1. VACOM có thể sử dụng “Cookies” hoặc các công nghệ tương tự khác nhằm mục đích thu thập hoặc chia sẻ thông tin để cải thiện website, sản phẩm hiện có và/hoặc phát triển các dịch vụ, tính năng mới. "Cookies" là các tệp dữ liệu nhỏ mà chúng tôi gửi tới máy tính hoặc thiết bị di động của Chủ thể dữ liệu/Khách hàng. Các tệp này cho phép VACOM nhận dạng thiết bị, ghi nhận thông tin về thời điểm và cách thức sản phẩm hoặc website được sử dụng, số lượng người truy cập, cũng như theo dõi các hoạt động của Khách hàng trên nền tảng của VACOM.

11.2. VACOM có thể liên kết thông tin thu thập từ cookie với dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu/Khách hàng. Cookies cũng được dùng để liên kết với thông tin về các sản phẩm, dịch vụ mà Khách hàng đã chọn hoặc quan tâm. Việc này nhằm phục

vụ các mục đích như duy trì giỏ hàng, cung cấp nội dung được cá nhân hóa theo sở thích của Khách hàng và giám sát việc sử dụng sản phẩm.

- 11.3.** Khách hàng có quyền từ chối hoặc vô hiệu hóa việc sử dụng cookie bằng cách điều chỉnh các thiết lập phù hợp trên trình duyệt của mình. Tuy nhiên, VACOM lưu ý rằng hành động này có thể khiến Khách hàng không tận dụng được đầy đủ các chức năng trên website hoặc sản phẩm của chúng tôi.

12. SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ CHÍNH SÁCH BẢO VỆ DLCN

- 12.1.** VACOM được phép sửa đổi, bổ sung nội dung hoặc thay thế Chính sách bảo vệ DLCN này vào bất cứ thời điểm nào VACOM cho là phù hợp
- 12.2.** VACOM sẽ thực hiện thông báo các nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế cho Chủ thể dữ liệu/Khách hàng bằng một trong các hình thức bao gồm: văn bản, email, thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng, thông báo trên website chính thức của VACOM, niêm yết tại trụ sở các điểm giao dịch của VACOM hoặc các hình thức khác VACOM đánh giá là phù hợp.
- 12.3.** VACOM khuyến nghị Chủ thể dữ liệu thường xuyên theo dõi, cập nhật các nội dung của chính sách này để nắm được thông tin đúng nhất về việc thu thập, xử lý dữ liệu, thông tin của VACOM.

13. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Nếu có bất kỳ tranh chấp nào phát sinh hoặc liên quan đến việc Xử lý Dữ liệu cá nhân thì Khách hàng và VACOM trước hết sẽ cùng nhau giải quyết thông qua thương lượng trên tinh thần vì quyền lợi của Khách hàng. Trong trường hợp thương lượng không thành, các bên có quyền đưa vụ tranh chấp đó ra Tòa án có thẩm quyền ở Việt Nam giải quyết.

14. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Chính sách về bảo vệ Dữ liệu cá nhân này là một phần đính kèm, không tách rời với các cam kết, thỏa thuận của Khách hàng với VACOM và áp dụng đối với mọi Dữ liệu cá nhân, mọi giao dịch của Khách hàng với VACOM, thể hiện sự đồng ý toàn bộ của Khách hàng đối với VACOM trong việc Xử lý Dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu/Khách hàng.

Chính sách bảo vệ Dữ liệu cá nhân này sẽ được ưu tiên áp dụng trong trường hợp có bất kỳ mâu thuẫn nào với các thỏa thuận giữa Khách hàng và VACOM. Trường hợp có bất kỳ sự phản đối, yêu cầu nào liên quan tới việc Xử lý Dữ liệu cá nhân của Khách hàng bởi VACOM, Khách hàng sẽ chủ động liên hệ VACOM tại các đầu mối phụ trách hoặc email trực tiếp đến địa chỉ info@vacom.vn để được hỗ trợ.

Xác nhận của Khách hàng

Xác nhận của VACOM